

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *800*/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày *20* tháng *4* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Đề án số 14-ĐA/TU ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 236/TTr-SNV ngày 15 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Lào Cai (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên sau đây:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng Ban thường trực;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Phó Trưởng Ban.

3. Các Ủy viên:

- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng;
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Du lịch;

- Giám đốc Sở Ngoại vụ;
- Phó Giám đốc Công an tỉnh;
- Phó Giám đốc Sở Tài chính;
- Phó Giám đốc Sở Công Thương;
- Phó Chánh Thanh tra tỉnh;
- Phó Trưởng Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh;
- Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao;
- Phó Trưởng Ban Dân tộc;
- Tổng biên tập Báo Lào Cai;
- Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai;
- Chủ tịch UBND thị xã Sa Pa;
- Chủ tịch UBND huyện Bảo Thắng;
- Chủ tịch UBND huyện Bắc Hà;
- Chủ tịch UBND huyện Si Ma Cai;
- Chủ tịch UBND huyện Bát Xát;
- Chủ tịch UBND huyện Bảo Yên;
- Chủ tịch UBND huyện Mường Khương;
- Chủ tịch UBND huyện Văn Bàn.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Giúp Chủ tịch UBND tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết của Chính phủ, Đề án của Tỉnh ủy và chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh.
2. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp quan trọng để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
3. Đề xuất các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Điều 3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

2. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần. Khi cần thiết Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Nhiệm vụ cụ thể của các Thành viên do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

4. Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu nơi cơ quan công tác để ban hành các văn bản thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Điều 4. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Sở Nội vụ là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

1. Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo.
2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách thành viên Ban Chỉ đạo.
3. Chủ trì xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành:
 - Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.
 - Quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.
 - Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo hàng năm.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp hàng năm được tổng hợp chung vào kinh phí của Sở Nội vụ.

Điều 6. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Khoản 1 Điều 6 QĐ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT₂.

Jau

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Trường